

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh kim khí**  
Năm 2015

**I. Thông tin chung**

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí
- Tên tiếng Anh: Produce and Trading Metal Stock Company (PTRAMESCO)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200412681  
( Sửa đổi lần thứ 11 ngày 05/08/2015)
- Vốn điều lệ: 52.000.000.000,00 đồng (Năm mươi hai tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 52.000.000.000,00 đồng (Năm mươi hai tỷ đồng)
- Địa chỉ: số 6 đường Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Số điện thoại: (84) 313.551156
- Số fax: (84) 313.836425
- Website: ptramesco.com.vn
- Mã cổ phiếu: KKC

2. *Quá trình hình thành và phát triển*

Công ty Cổ phần sản xuất và kinh doanh kim khí được thành lập ngày 18/12/2000 trên cơ sở Nhà nước bán toàn bộ giá trị hiện có thuộc phần vốn nhà nước tại Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ và xếp dỡ vật tư số 4, kết hợp với phát hành thêm cổ phiếu thu hút thêm vốn để chuyển đổi thành công ty cổ phần theo Quyết định số 72/2000/QĐ-BCN ngày 18/12/2000 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp. Đến nay Công ty đã trải qua 16 năm hoạt động sản xuất kinh doanh với đội ngũ cán bộ công nhân viên hiện nay là 41 người đang làm việc tại trụ sở Công ty tại số 06 Nguyễn Trãi - Ngô Quyền - Hải Phòng có diện tích là 5.324,7m<sup>2</sup> và tại cơ sở Cầu Kiền, xã An Hồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng có diện tích là 13.675m<sup>2</sup>. Cơ cấu tổ chức của Công ty: quyền lực cao nhất thuộc về Đại hội đồng cổ đông, sau đó là Hội đồng quản trị, dưới là Ban Giám đốc trong đó có Tổng Giám đốc và 2 phó Tổng Giám đốc cùng các phòng, bộ phận chức năng.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

\* Ngành nghề:

- Chuyên kinh doanh mặt hàng kim khí với phương thức chủ yếu nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài về tiêu thụ trong nội địa.
- Sản xuất lưới thép dập giãn từ thép tấm dày 3-8 mm với quy mô nhỏ.
  - Dịch vụ vận chuyển bốc xếp, cho thuê văn phòng, kho bãi

\* Địa bàn kinh doanh: Chủ yếu là các tỉnh miền Duyên hải phía bắc như Hải Phòng, Hà Nội, Hưng yên, Hải Dương, Quảng Ninh...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị.

– Cơ cấu bộ máy quản lý.

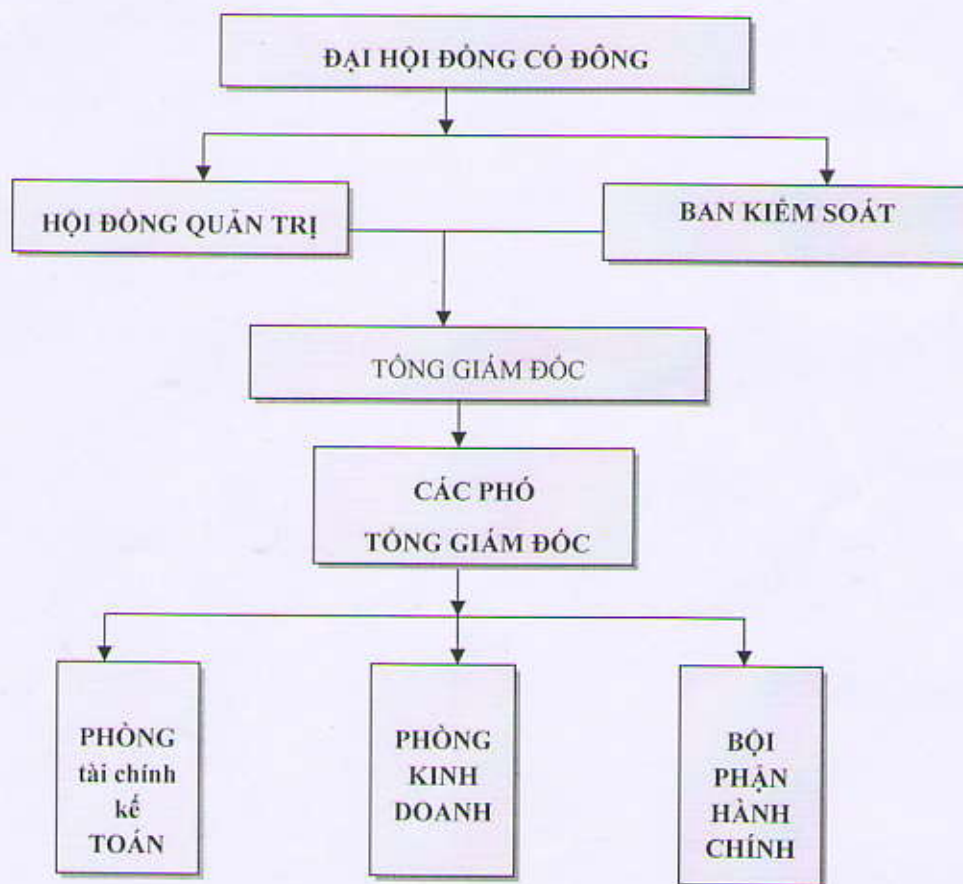


Công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần quy định tại Luật doanh nghiệp 2005, tuân thủ các quy định pháp luật khác và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Từ tháng 7/ 2015, Công ty tổ chức và hoạt động theo luật doanh nghiệp 2014. Trong kỳ Đại hội đồng cổ đông 2016, Công ty sẽ trình Đại hội sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động mới phù hợp với luật doanh nghiệp 2014.

Từ ngày 04/4 /2016, Công ty sát nhập phòng Xuất nhập khẩu vào phòng Kinh doanh, gọi tên chung là phòng Kinh doanh. Cơ cấu bộ máy quản lý còn lại theo sơ đồ:





Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban, bộ phận khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế, nội quy khác của Công ty.

#### 5. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Năm 2015: doanh thu 550 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 10 tỷ đồng, chia cổ tức từ 10% trở lên

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn là:

*Duy trì sự ổn định và từng bước phát triển ngành hàng kim khí mà trọng tâm là kinh doanh hai mặt hàng truyền thống là thép hình, thép tấm; sản xuất lưới thép dập giãn; thâm nhập dần vào lĩnh vực phá dỡ tàu cũ là lợi thế trên địa bàn Hải Phòng.*

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Là đơn vị kinh doanh thương mại là chủ yếu, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gần như không ảnh hưởng tới môi trường. Tuy vậy, Công ty cũng vẫn luôn quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường như trồng nhiều cây xanh, giành một phần diện tích làm ao nước giúp hạ nhiệt khi trời mùa hè quá nóng, trải thảm bê tông nhựa tạo đẹp cảnh quan và hạn chế bụi bẩn. Đã lập kế hoạch bảo vệ môi trường trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, lấy đó làm cơ sở để tổ chức thực hiện.

Đội ngũ CBCNV có 41 người gồm chủ yếu là các cán bộ quản lý và nghiệp vụ, công nhân lao động trực tiếp rất ít, không sinh sống tập thể mà sinh hoạt phân tán nên Công ty chỉ quan tâm đến các vấn đề lương thưởng và các vấn đề phúc lợi khác như tham quan nghỉ dưỡng, thăm nom hiếu hi...mà không có các công trình



phúc lợi tập thể. Công ty đã, đang và sẽ quan tâm đến các hoạt động cộng đồng như ủng hộ đồng bào lũ lụt, chương trình lục lạc vàng, người có công với nước, người khuyết tật....

#### 6. Các rủi ro:

Vi hoạt động chính trong lĩnh vực thương mại, nên rủi ro của Công ty là sự biến động khó lường của giá cả thị trường. Liên tục từ đầu năm 2014 đến hết 2015 giá thị trường thế giới và trong nước giảm liên tục một mạch đã làm ảnh hưởng hết sức tiêu cực đến kết quả sản xuất kinh doanh 2015. Tuy nhiên, khi giá đã gần như chạm đáy thì lại mở ra cơ hội mới, nếu biết nắm bắt đúng thời cơ.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2015 là năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty liên tục gặp khó khăn. Kinh tế thế giới và kinh tế trong nước đều tăng trưởng chậm. Giá cả các mặt hàng liên tục giảm. Đặc biệt, giá xăng dầu giảm xuống mức thấp nhất trong 7 năm qua, mức giảm đến 70% so với thời hoàng kim. Giá sắt thép có một chuỗi giảm liên tục bắt đầu từ năm 2012 và năm 2015 là năm giá giảm nhanh và sâu nhất, đến gần 50% chỉ trong vòng một năm. Khi giá cả liên tục tăng thì người kinh doanh chắc chắn có lãi và khi giá cả liên tục giảm thì tất nhiên kết quả sẽ là ngược lại.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: *Kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/ đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.*

Kết quả năm 2015:

Doanh thu đạt (492,473/550 tỷ bằng 90 % kế hoạch, bằng 91 % (492/540 tỷ) chỉ tiêu thực hiện năm 2014.

Về khối lượng hàng hoá bán ra: năm 2015 bán ra khối lượng hàng hoá là 52.805 tấn/ 48.757 tấn bán ra năm 2014 =108%.

Lợi nhuận trước thuế lỗ 22,644/kế hoạch lãi 10 tỷ trước thuế, và lỗ 22,644/ kết quả lãi 15,34 tỷ thực hiện năm 2014

Năm 2015 là năm thứ 4 liên tiếp của đà giảm giá thép và là năm giá thép giảm nhanh, sâu nhất nên có thể nói: không một doanh nghiệp ngành thép nào thoát khỏi cảnh thua lỗ. Để có thể đảm bảo doanh số và giữ được thị phần, Công ty luôn luôn phải duy trì một mức tồn kho hàng hoá (bao gồm cả hàng trên đường) ở mức 2 vạn tấn. Đầu năm 2014 giá vốn hàng hoá bình quân là 520 USD/tấn, cuối năm giá chỉ còn 273USD/tấn, giảm 247 USD/tấn. Mức lỗ 22,598 tỷ/ 52.805 tấn tương đương 20 USD/ tấn.

2. Qua phân tích xu hướng thị trường và số liệu nêu trên, cho thấy: mặc dù công ty đã hết sức cố gắng đẩy mạnh bán ra, thay đổi cơ cấu hàng hoá, hạn chế đến mức thấp nhất tổn thất phát sinh nhưng việc thua lỗ diễn ra là điều khó tránh khỏi. Cái được lớn nhất là vẫn giữ vững được thị phần để tạo tiền đề phát triển cho các năm tiếp theo.

### 3. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng).

STT	Danh sách	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Đào Trọng Khôi	Tổng Giám Đốc	552.702	11.78
2	Đoàn Trung Hà	Phó Tổng Giám Đốc	638.400	13.61



3	Phạm Hữu Nha	Phó Tổng Giám Đốc	0	0
4	Mạc Thị Nhung	Kế Toán Trưởng	0	0

(Tỷ lệ = số cổ phần năm giữ/ số cổ phiếu đang lưu hành)

\* Tóm tắt lý lịch :

**1. Ông Đào Trọng Khôi: Tổng Giám đốc**

Giới tính : Nam

Năm sinh: 1961

Nơi sinh : Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Số CMND: 031703444 CA Hải Phòng cấp ngày 23/01/2008

Quê quán: Cao Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: 18/22 Nguyễn Trãi, Ngô Quyền, Hải Phòng

Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính - kế toán

Quá trình công tác:

1983-1987 : Chuyên viên Vụ tài chính kế toán Tổng cục Mỏ - Địa chất

1987-1988 : Chuyên viên Vụ Kế hoạch Tổng cục Mỏ - Địa chất

1988-1998: Nhân viên phòng tài chính kế toán Công ty Kim khí Hải Phòng

1998-2000: Trưởng phòng tài vụ Xí nghiệp giấy Phú Hải

2001-2005: Trưởng phòng tài chính kế toán Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí, Thành viên HĐQT

2005-9/2006: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

9/2006-nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

**2. Ông Đoàn Trung Hà: Phó Tổng Giám đốc.**

Giới tính : Nam

Năm sinh : 1957

Nơi sinh: Hồng Bàng, Hải phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số CMND: 030731296 CA Hải Phòng cấp ngày 20/03/2000

Quê quán: Nam Đào, Nam Trực, Nam Định

Địa chỉ thường trú: 4/116 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng

Quá trình công tác:

1975 - 1982: Bộ đội tại ngũ

1983: Kinh doanh tự do

1984 - 1993: Thuyền viên Công ty Vận tải Biển 3

1994 - 2000: Kinh doanh tự do

2001 - 2006 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh kim khí

2007 – 01/2010 : Trưởng phòng kinh doanh Công ty CP thép Đình Vũ

02/2010 - nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

**3. Ông Phạm Hữu Nha: Phó Tổng Giám đốc**

Giới tính : Nam



Năm sinh: 1959

Nơi sinh: xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán: xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ thường trú: 13/170 Hai Bà Trưng, An Biên, Lê Chân, Hải phòng

Trình độ chuyên môn: Đại học kinh tế quốc dân

Quá trình công tác:

1981-1984: Bộ đội tại ngũ – Bộ Tư lệnh Hải quân

1985-1991: Trạm phó Trạm Giao nhận Công ty Kim khí Hải Phòng

1991-2000: Phó Giám đốc Xí nghiệp 4 Công ty Kim khí Hải Phòng

2001-5/2009: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí, thành viên HĐQT.

6/2009 – 6/2013: Thư ký Công ty

6/2013 – 12/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí

1/2015- đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Sản xuất và Kinh doanh Kim khí kiêm Thư ký công ty.

#### **4. Bà Mạc Thị Nhung: Trưởng phòng tài chính kế toán.**

Giới tính: Nữ

Năm sinh: Ngày 23/7/1983

Nơi sinh: Xã Quyết Thắng, huyện Thành Hà, Tỉnh Hải Dương

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Số CMND:

Quê quán: Xã Quyết Thắng, huyện Thành Hà, Tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: số 63/43 ngõ Đặng Kim Nở, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính kế toán

Quá trình công tác:

- Từ tháng 10/2006 đến tháng 9/2008 làm nhân viên kế toán tổng hợp Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí,

-Từ tháng 10/2008 đến tháng 12 năm 2015 làm Phó phòng kế toán Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí,

-Từ Tháng 01/2016 đến nay được bổ nhiệm làm Trưởng phòng kế toán Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim khí.

\* Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm).

Đến hết tháng 12/2015, bà Đặng Thị Mắm Trưởng phòng kế toán kiêm kế toán trưởng công ty hết tuổi lao động về nghỉ hưu, Công ty đã bổ nhiệm bà Mạc Thị Nhung nguyên Phó phòng kế toán đảm nhiệm chức vụ Trưởng phòng kế toán.

\* Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Số lượng cán bộ, nhân viên đến hết năm là 41 người.

Chính sách chung là luôn đảm bảo cho người lao động cuộc sống tối thiểu cần thiết để họ yên tâm công tác và sử lý hài hòa lợi ích giữa người lao động và các nhà đầu tư . Hàng năm Hội đồng quản trị giao quỹ lương theo doanh số, trích lập quỹ phúc lợi và khen thưởng 5% lợi nhuận sau thuế. Định kỳ 2 năm đều có ký thỏa ước lao động tập thể để làm căn cứ giải quyết mối quan hệ giữa người sử dụng và người lao động.



4. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

Trong năm, không có dự án đầu tư nào cần triển khai thực hiện.

5. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2014	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	125.856.542.933	263.209.431.997	-52.1%
Doanh thu thuần	492.472.977.113	539.867.578.549	-8.77%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.530.608.090)	39.820.010.329	-108.9%
Lợi nhuận khác	196.419.554	350.064.435	-43.9%
Lợi nhuận trước thuế	(22.644.126.921)	15.340.466.218	-247.6%
Lợi nhuận sau thuế	(22.644.126.921)	11.944.944.649	-289.6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	15%	-100%

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Ghi chú
1. <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.58	1.46	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0.84	0.44	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	57%	67.94%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	132.64%	211.9%	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán	4.83	2.84	



Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3.9	2.05	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-4,5%	3,1%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,41	0.14 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0.19 lần	0.045 lần	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.0071 lần	0.073 lần	
.....			

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

Tổng số cổ phần của Công ty là 5.200.000 ( Năm triệu hai trăm ngàn) cổ phần, bao gồm toàn bộ là cổ phần phổ thông được chuyển nhượng tự do.

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác.

Trong tổng số 5.200.000 cổ phần có 507.700 cổ phiếu quỹ, còn lại 4.692.300 cổ phiếu đang lưu hành,

- Cổ đông lớn nắm giữ 1.191.102 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 25,39%
- Cổ đông tổ chức nắm giữ 166.404 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 3,54%
- Cổ đông ngoài nước nắm giữ 420.900 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 8,97%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu...vvv thành cổ phần.

Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch.

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại là 507.700 (Năm trăm lẻ bảy ngàn bảy trăm) cổ phiếu. Trong năm 2015 không có giao dịch nào.

e) Các chứng khoán khác: Nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

Không có



### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có).

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Thực hiện 2014	Năm 2015		Tỷ lệ%/KH	Tỷ lệ%/TH2014
				Kế hoạch	Thực hiện		
1	Doanh thu	Triệu đồng	539.867	550.000	492.473	90%	91%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	15.34	10.000	-22.598		
3	Thu nhập bình quân	Triệu đồng /người/ tháng	5,6	6,0	5,6	93%	100%
4	Lãi cơ bản /cổ phiếu		2.546	1.400	-4.356		

(Nguồn số liệu lấy từ báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Qua số liệu cho thấy doanh thu năm 2015 của Công ty là 492.476 triệu đồng đạt 90% kế hoạch. Tuy nhiên, doanh số bán ra về lượng lại đạt 52.805 tấn/ 48.757 tấn doanh số thực hiện năm 1014 bằng 108%. Điều này cho thấy, do giá hàng hoá xuống quá nhanh và thấp nên dù doanh thu chỉ đạt 90% kế hoạch nhưng cán bộ công nhân viên công ty đã phải thực hiện một khối lượng công việc lớn hơn khá nhiều và cũng do thua lỗ mà việc thực hiện nâng cao đời sống cho người lao động đã không được thực hiện.

– Những tiến bộ công ty đã đạt được .

#### 2. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản (phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nợ phải thu xấu, tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh).

Tổng giá trị tài sản năm 2015 là 125,8 tỷ đồng giảm 52,1% so với năm 2014. Trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 90,2%. Tổng giá trị tài sản giảm là do hàng tồn kho của Công ty giảm.

##### b) Tình hình nợ phải trả

Tổng giá trị nợ phải trả ngắn hạn trong năm 2015 là 71,7 tỷ đồng giảm 59,8 % so với năm 2014, Công ty không có khoản nợ phải trả xấu. Khoản nợ phải trả giảm là do Công ty có khả năng thanh khoản tốt các khoản nợ. Năm 2015 tỷ giá ngoại tệ tương đối ổn định, ít biến động, lãi xuất cho vay của ngân hàng giảm.

#### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý



Cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý đã tương đối ổn định và phù hợp nên trong năm Công ty xét thấy chưa cần thiết thay đổi.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Duy trì sự ổn định và từng bước phát triển ngành hàng kim khí mà trọng tâm là kinh doanh hai mặt hàng truyền thống là thép hình, thép tấm; sản xuất lưới thép dập giãn; thâm nhập dần vào lĩnh vực phá dỡ tàu cũ là lợi thế trên địa bàn Hải Phòng.

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2015, là năm khó khăn nhất của ngành thép trọng chuỗi 4 năm liên tiếp giá thép liên tục theo xu hướng giảm. Gần như khó có doanh nghiệp thép nào tránh khỏi cảnh thua lỗ. Càng cố tránh thua lỗ bằng cách đẩy mạnh bán ra, nhập tiếp hàng giá thấp hơn đợi cơ hội giá bất tăng trở lại nhưng điều đó đã không xảy ra mà giá vẫn giảm liên mạch và còn giảm với tốc độ rất nhanh và kết quả tất yếu là thua lỗ nặng. Chưa bao giờ ngành thép khốn đốn như năm 2015. cũng chính vì sự khó khăn của ngành thép mà vừa qua ngày 07/3/2016 Bộ Công Thương đã ra quyết định 862 áp thuế phản vệ đối với một số mặt hàng thép nhằm bảo hộ cho các doanh nghiệp sản xuất thép vượt qua giai đoạn khó khăn này. Và cimg chưa bao giờ ngành sản xuất thép thế giới lại điều đình như năm 2015, hàng hoá dư thừa, giá giảm, thua lỗ. Trung Quốc vừa qua đã phải tuyên bố cắt giảm 500 ngàn lao động ngành thép tương ứng sẽ giảm sản lượng từ một trăm đến vài trăm triệu tấn nhằm bình ổn thị trường thép. Những động thái trên của nhà nước Việt Nam và Trung Quốc đã bước đầu có tác động tích cực tới thị trường và đang là cơ hội rất tốt cho năm 2016 này. Cho dù tác động khách quan của thị trường như thế nào đi nữa thì Hội đồng quản trị cũng nghiêm túc thừa nhận sự yếu kém trong việc phân tích đánh giá thị trường năm qua nhất là quý 4/2014 để tồn kho nhiều, giá cao là nguyên nhân chính dẫn đến thua lỗ lớn. Tuy vậy, Cái được cũng không hề nhỏ, đó là: Công ty vẫn giữ và mở rộng được thị phần và sự tin nhiệm của các tổ chức tín dụng vẫn luôn đồng hành cùng công ty. CBCNV vẫn gắn bó, hăng say lao động trên tất cả mọi mặt hoạt động, lòng tin của các cổ đông có sự suy giảm nhưng không nhiều qua giá cổ phiếu có xuống dưới mệnh giá nhưng chỉ chút ít..

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Ban Giám đốc công ty có 3 người, một trưởng, hai phó đồng thời là các thành viên hội đồng quản trị kiêm nhiệm nên khi các chủ trương, định hướng mà Hội đồng quản trị đã thống nhất thành nghị quyết thì Ban Giám đốc đã lĩnh hội sâu sắc và đã sẵn có các ý tưởng về các biện pháp tổ chức thực hiện. Phân công, phân nhiệm trong ban giám đốc cũng rất rõ ràng, dân chủ nên đã phát huy được hết sở trường và năng lực của từng thành viên. Tuy vậy trong năm qua Ban điều hành đã chưa làm tốt công tác công tác phân tích tình hình thị trường để tham mưu cho Hội đồng quản trị đề ra các quyết sách đúng đắn.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Năm 2016, kinh tế trong nước đang trong xu hướng phát triển tốt dần lên nhưng kinh tế thế giới vẫn còn có các bất ổn rất khó đoán định. Tuy nhiên, do giá đã giảm quá sâu, khả năng giá còn giảm ít hơn nhiều là xu hướng có thể tăng. Nên Hội đồng quản trị đã chủ trương duy trì mức tồn kho cao, vừa bảo đảm đủ cơ cấu hàng hoá, sẵn sàng đáp ứng đủ mọi nhu cầu khách hàng, giữ vững thị phần và đón đợi cơ hội giá cả có thể đột biến tăng trở lại. Thực tế hai tháng đầu năm 2016 đã có dấu hiệu rất khả quan, tích cực không chỉ cho Công ty mà cho toàn ngành thép. Tuy vậy, sau những gì đã diễn ra trong năm 2015, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch doanh số giá do giá hàng hoá thấp và lợi nhuận chỉ ở mức khiêm tốn.

Các chỉ tiêu cụ thể được xây dựng như sau:

- Doanh thu 500 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 5 tỷ đồng, thu nhập bình quân cho người lao động 6.000.000 ngàn đồng/người/ tháng.



- Duy trì và phát triển thị phần tiêu thụ thép tấm, thép hình là mặt hàng truyền thống của Công ty.
- Thâm nhập dần vào thị trường thép phế liệu và cắt phá tàu cũ.

**V. Quản trị công ty .**

**1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập, thành viên không điều hành và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).

STT	Danh sách	Cơ cấu	Số cổ phần đang nắm giữ	Ti lệ (%)
1	Đào Trọng Khôi	Chủ tịch	552.702	11,78
2	Đoàn Trung Hà	Ủy viên	638.400	13,61
3	Vũ Công Trứ	Ủy viên	103.400	2,2
4	Phạm Văn Miên	Ủy viên	81.577	1,74
5	Phạm Hữu Nha	Ủy viên	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban).

Công ty không thành lập các tiểu ban .

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

Trong năm, Hội đồng quản trị họp 6 lần, ra 5 nghị quyết. Nội dung và nghị quyết các cuộc họp cụ thể như sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2015/ NQ/HĐQT	13/3/2015	- Thông qua báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán - Quyết định mức tạm ứng trả cổ tức cho năm 2014 là 15%. - Dự kiến ngày chốt danh sách cuối cùng để họp đại hội đồng cổ đông năm 2015 và tạm ứng trả cổ tức năm 2014 vào cuối tháng 3/2015, họp đại hội đồng cổ đông vào cuối tháng 4/2015, ngày tạm ứng trả cổ tức năm 2014 vào ngày 15/4/2015. - Giao cho ban điều hành ấn định ngày đăng ký chốt danh sách và ấn định ngày họp đại hội đồng cổ đông vào khoảng thời gian nêu trên.
02	20/2015/ NQ/HĐQT	25/4/2015	*Bầu ông Đào Trọng Khôi giữ chức Chủ tịch hội đồng quản trị và tái bổ nhiệm ông Đào Trọng Khôi kiêm chức vụ Tổng giám đốc. *Phê chuẩn đề xuất của ông Đào Trọng Khôi bổ nhiệm các ông Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng. *Cho phép Ban điều hành được thực hiện định mức hàng tồn kho, hàng đang và sắp về đến 2 vạn tấn. *Chấp thuận cho Ban điều hành tiến hành các thủ tục cần thiết để: -Xây dựng khu nhà văn phòng tại cơ sở Cầu Kiền với diện tích mặt bằng khoảng 200 m <sup>2</sup> , kinh phí dự kiến khoảng 3 tỷ đồng.



			-Xây dựng nhà cân xe, kinh phí khoảng 0,5 tỷ đồng. - Lắp dựng một cổng trục tải trọng 5 tấn, kinh phí khoảng 0,5 tỷ đồng -Mua 2 đầu kéo sơ mi rô mooc, kinh phí khoảng 4,4 tỷ đồng.
03	03/2015/ NQ/HĐQT	15/5/2015	Giao cho Ban điều hành thực hiện việc vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam, Chi nhánh Ngô Quyền với giới hạn tín dụng là 250 tỷ đồng. Trong đó giới hạn bảo lãnh vay vốn là 200 tỷ đồng; giới hạn bảo lãnh là 250 tỷ.
04	04/2015/ NQ/HĐQT	01/6/2015	Giao cho Ban điều hành thực hiện phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hải Phòng.
05	05/2015/NQ/H ĐQT	28/12/2015	*Xây dựng kế hoạch 2015 với các chỉ tiêu cơ bản sau: -Doanh số 50 tỷ đồng, -Lợi nhuận trước thuế 5 tỷ. *Bổ nhiệm bà Mạc Thị Nhung – nguyên phó phòng kế toán đảm nhiệm chức vụ Trưởng phòng kế toán. * Thông qua phương án đầu tư làm đường tại cơ sở Cầu Kiền với diện tích phần đường cần làm là: dài 60m, rộng 10m, kinh phí dự toán khoảng 300 triệu đồng.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Không có hoạt động gì khác hơn các thành viên kiêm nhiệm.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Không có.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Các thành viên có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Đào Trọng Khôi: Chủ tịch

Đoàn Trung Hà: Ủy viên

Phạm Hữu Nha: Ủy viên

Phạm Văn Miên: Ủy viên

Trong năm không có thành viên nào tham gia chương trình về quản trị công ty.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

- Bà Phan Thị Minh Nguyệt: Trưởng ban, đang nắm giữ 3.000 (Ba ngàn) chiếm 0,057%.

- Bà Phạm Thị Minh Hạnh : Ủy viên, không nắm giữ cổ phiếu nào

- Ông : Ủy viên, không nắm giữ cổ phiếu nào.



b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Ban kiểm soát hoạt động đúng chức năng giám sát tốt các hoạt động của Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm Ban kiểm soát họp hai lần, các cuộc họp đều nhất trí đánh giá Hội đồng quản trị, hàng quý đều có các cuộc họp phân tích tình hình thị trường để ra các nghị quyết kịp thời chỉ đạo Ban điều hành, điều hành các hoạt động của Công ty. Ban điều hành đã làm đúng chức trách, đã hết sức tận tâm, linh hoạt trong giải quyết các sự vụ. Phòng tài chính kế toán ghi chép, hạch toán kế toán kịp thời, rõ ràng, minh bạch, không thấy có bất kỳ dấu hiệu tiêu cực nào.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hoá bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ).

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Danh sách	Chức vụ	Lương	Thù lao	Bù lương + phụ cấp	Thưởng	Tổng thu nhập
1	Đào Trọng Khôi	Chủ tịch HDQT, Tổng giám đốc	280,3.	96,0	79,7525	55,0	511,0525
2	Đoàn Trung Hà	Ủy viên HDQT, Phó Tổng giám đốc	255,41	48	73,8725	54,25	431,5325
3	Phạm Hữu Nha	Ủy viên HDQT, Thư ký Công ty	210.720	48	56,1425	34,25	349,1125
4	Vũ Công Trứ	Ủy viên HDQT			48,000	4,25	52,25
5	Phạm Văn Miên	Ủy viên HDQT			48,000	4,25	52,25
6	Đặng Thị Mắm	Kế toán trưởng	188,14		51,8625	25	264,8225
7	Phan Thị Minh Nguyệt	Trưởng Ban kiểm soát			48,000	4,0	52,0
8	Phạm Thị Minh Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát			36,000	4,0	40,0
9	Bùi Thị Non	Thành viên Ban Kiểm soát	62,28	24,0	14,1625		100,4425
	<b>Tổng</b>						<b>1.853,4625</b>



b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

STT	Danh sách	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu đầu kỳ	Mua	Bán	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ
1	Đào Trọng Khôi	Chủ tịch	472.702	80.000	0	552.702
2	Đoàn Trung Hà	Ủy viên	838.400	0	200.000	638.400
3	Phạm Hữu Nha	Ủy viên	0	0	0	0
4	Vũ Công Trứ	Ủy viên	103.400	0	0	103.400
5	Phạm Văn Miên	Ủy viên	81.577	0	0	81.577
6	Đặng Thị Mắm	KT.Trưởng	3.400	0	0	3.400
7	Phạm Thị Minh Nguyệt	Trưởng Ban ks	3.000	0	0	3.000
8	Phạm Thị Minh Hanh	Thành viên ban kiểm soát	40	0	0	0
9	Bùi Thị Non	Thành viên ban kiểm soát	0	0	0	0

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị công ty, nhận thấy không có nội dung nào chưa thực hiện.

**VI. Báo cáo tài chính**

*1. Ý kiến kiểm toán*

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

**CÔNG TY CP SX & KD KIM KHÍ**

M.S.D.N. NG. 12671

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
SẢN XUẤT VÀ  
KINH DOANH  
KIM KHÍ  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Đào Trọng Khôi*